

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 372/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc “*Xin ly hôn*”, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Ngọc T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: 7 đường T, khu phố F, phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoàng S**, sinh năm 1989

Địa chỉ: 1 đường T, khu phố E, phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Ngọc T và anh Nguyễn Hoàng S.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Ngọc T và anh Nguyễn Hoàng S thuận tình ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 253 ngày 20/12/2012 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.
 - 2.2. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Ngọc A, sinh ngày 25/9/2012 và Nguyễn Hoàng Thiên P, sinh ngày 06/11/2018. Hai bên thỏa thuận chị Bùi Ngọc T nuôi hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ngọc A, cháu Nguyễn Hoàng Thiên P và anh Nguyễn Hoàng S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng là 2.000.000 (*hai triệu*) đồng/tháng/con cho đến khi hai con chung lần lượt tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/6/2019.

Anh Nguyễn Hoàng S được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Nguyễn Hoàng S thực hiện quyền này. Vì lợi ích của

con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng chị Bùi Ngọc T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số 0008781 ngày 18/3/2019. Chị Bùi Ngọc T đã nộp xong án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- THADS Quận 12;
- UBND phường Tân Thới Nhất, Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo